

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ VŨNG TÀU**



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2012**

*Vũng Tàu, tháng 04 năm 2013*

## **I. Thông tin chung**

### *1. Thông tin khái quát*

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Dầu khí Vũng Tàu.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 3500755050, ngày 01/08/2011 (Đăng ký thay đổi lần thứ 4).
- Vốn điều lệ: 96.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Chín mươi sáu tỷ đồng).
- Địa chỉ: 52 Lý Thường Kiệt, phường 1, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Văn phòng giao dịch: 110A Hoàng Hoa Thám, phường 7, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: 08.3515 3418
- Số fax: 08.3841 0152
- Website: [www.vimexcogas.com.vn](http://www.vimexcogas.com.vn)
- Mã cổ phiếu: VMG

### *2. Quá trình hình thành và phát triển*

Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Dầu khí Vũng Tàu tiền thân là Chi nhánh Công ty Thương mại và Dịch vụ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tại thành phố Hồ Chí Minh, được chuyển đổi từ Doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty Cổ phần theo Quyết định số 5335/QĐ.UBND ngày 30 tháng 12 năm 2005 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 4903000272 ngày 21 tháng 7 năm 2006.

a. Trong quá trình hoạt động kinh doanh, công ty được cấp các Giấy phép như sau:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4903000272 đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 20 tháng 7 năm 2007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp, chuẩn y cho việc bổ sung ngành nghề kinh doanh và tăng vốn điều lệ từ 14.000.000.000 VND lên 64.000.000.000 VND;
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3500755050 đăng ký thay đổi lần thứ hai ngày 30 tháng 9 năm 2008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp, thay thế cho Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 4903000272 ngày 21

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2012**

tháng 7 năm 2006, chuẩn y cho việc bổ sung ngành nghề kinh doanh và tăng vốn điều lệ từ 64.000.000.000 VND lên 96.000.000.000 VND;

- Giấy chứng nhận đăng ký niêm yết cổ phiếu số 49/2009/GCN-SGDHN ngày 15 tháng 9 năm 2009 do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp với mã chứng khoán là VMG. Cổ phiếu VMG chính thức giao dịch ngày 30 tháng 9 năm 2009;
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3500755050 đăng ký thay đổi lần thứ ba ngày 26 tháng 5 năm 2010 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp, chuẩn y cho việc thay đổi người đại diện pháp luật của Công ty (Chủ tịch Hội đồng Quản trị) từ Ông Nguyễn Xuân Vinh sang Ông Nguyễn Quang Ninh.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3500755050 đăng ký thay đổi lần thứ tư ngày 01 tháng 08 năm 2011 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp, chuẩn y cho việc thay đổi người đại diện pháp luật của Công ty (Chủ tịch Hội đồng Quản trị) từ Ông Nguyễn Quang Ninh sang Bà Nguyễn Thị Tân Hoa.
- Quyết định số 261/QĐ-SGDHN ngày 26/07/2012 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về việc hủy niêm yết cổ phiếu VMG.
- Thông báo số 1787/TB-CNVSD ngày 24/08/2012 về ngày đăng ký cuối cùng và xác nhận danh sách người sở hữu chứng khoán.

b. Quá trình tăng vốn

- Lần thứ nhất:

Tháng 03/2007, được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông Công ty, Công ty đã tăng vốn từ 14 tỷ đồng lên 64 tỷ đồng. Công ty đã thực hiện phát hành quyền mua cho cổ đông hiện hữu (giá 10.000đ/cổ phần), phát hành quyền mua cho cổ đông chiến lược (giá 27.000đ/cổ phần), phát hành quyền mua cho cán bộ công nhân viên (giá 18.000đ/cổ phần), chào bán riêng lẻ cho 32 nhà đầu tư (giá trúng bình quân: 30.500đ/cổ phần).

Thời điểm	Vốn điều lệ (đồng)	Vốn điều lệ tăng thêm (đồng)	Nguồn tăng
Sau khi cổ phần hoá	14.000.000.000		
Tháng 03/2007	64.000.000.000	50.000.000.000	Phát hành riêng lẻ cho 87 nhà đầu tư, bao gồm:  Cổ đông chiến lược: 03 tổ chức. Cổ đông tham gia đấu giá: 28 người (không kể 4 người là CBCNV). CBCNV: 35 người. Cổ đông hiện hữu ngoài doanh nghiệp: 21 người.

- Lần thứ 2:

Tháng 09/2008, sau khi được sự thống nhất của Đại hội đồng cổ đông Công ty và được sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tại Công văn số 1627/UBCK-QLPH của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 12/08/2008, Công ty đã tiến hành tăng vốn từ 64 tỷ đồng lên 96 tỷ đồng thông qua chia cổ phiếu thưởng tỷ lệ 2:1 từ nguồn thặng dư của đợt chào bán năm 2007.

Sau khi hoàn tất đợt tăng vốn năm 2008, Công ty đã hoàn tất các hồ sơ về việc chia cổ phiếu thưởng để chuyển lại cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Thời điểm	Vốn điều lệ (đồng)	Vốn điều lệ tăng thêm (đồng)	Nguồn tăng
Tháng 03/2007	64.000.000.000		
Tháng 09/2008	96.000.000.000	32.000.000.000	Chia cổ phiếu thưởng tỷ lệ 2:1

*3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

a. Ngành nghề kinh doanh

- Kinh doanh dịch vụ kỹ thuật đo lường và kiểm tra chất lượng các thiết bị đầu khí và chiết nạp gas; Dịch vụ kỹ thuật và cung ứng vật tư, hóa phẩm, thiết bị phụ tùng, thực phẩm và vật dụng khác cho các công tác tìm kiếm, thăm dò, khai thác, chế biến dầu khí; Tổ chức sửa chữa chống ăn mòn giàn khoan biển và phương tiện nổi dầu khí;
- Kinh doanh phương tiện vận tải; Kinh doanh và chiết nạp các sản phẩm khí hóa lỏng (LPG); Kinh doanh xăng dầu; Kinh doanh máy móc thiết bị phục vụ xây dựng; Kinh doanh đồ điện gia dụng; Kinh doanh sắt thép, ống thép, thép phôi, sắt thép xây dựng;
- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

b. Địa bàn kinh doanh

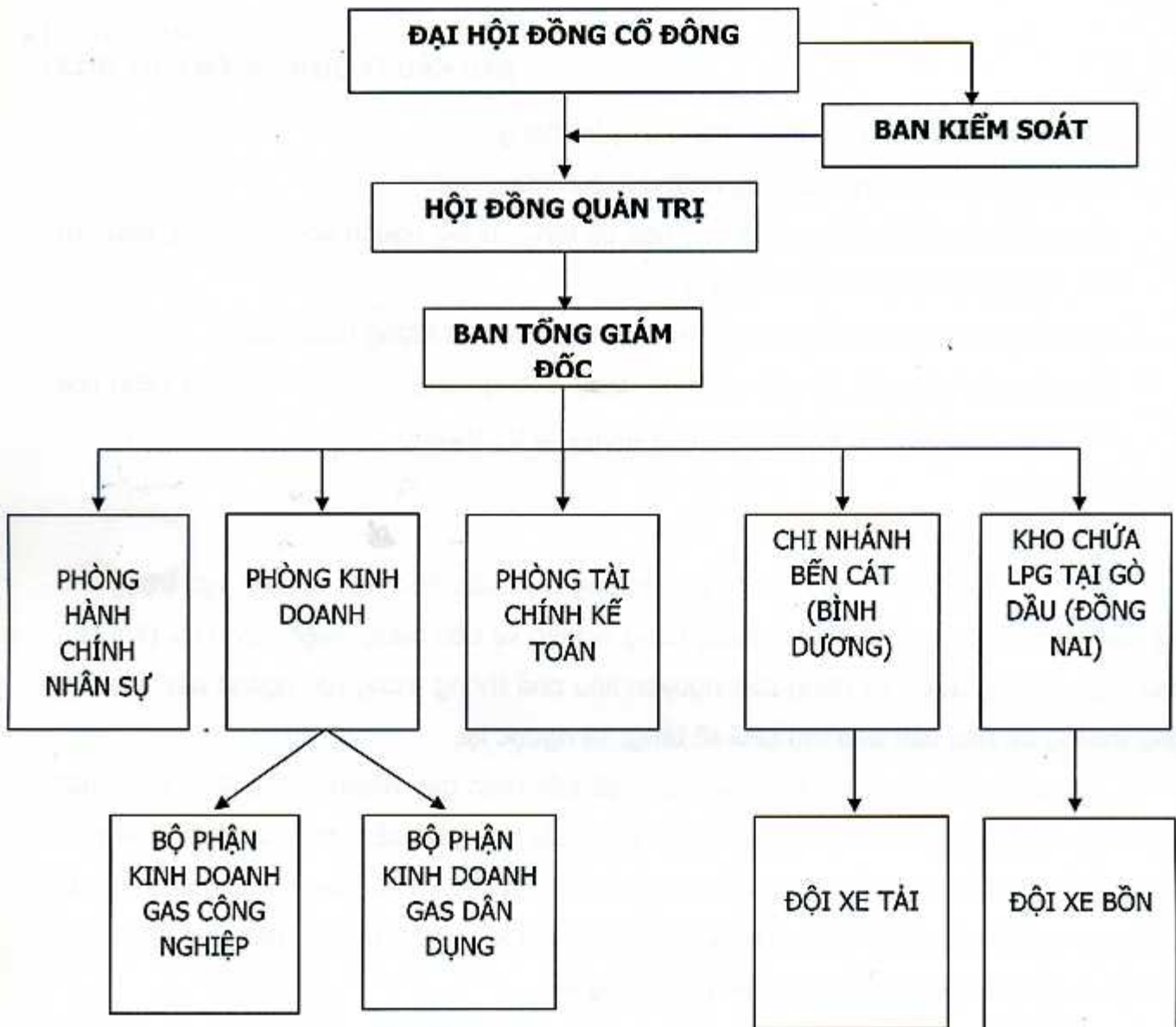
- Tập trung chủ yếu tại địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương và tỉnh Đồng Nai.

*4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

a. Mô hình quản trị

Công ty được tổ chức theo mô hình công ty cổ phần, đứng đầu là Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban điều hành đứng đầu là Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc.

b. Cơ cấu bộ máy quản lý



c. Các công ty con, công ty liên kết  
 Không có

**5. Định hướng và phát triển**

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Đưa công ty thoát khỏi xu hướng lỗ và tiến tới có lãi.
- Thu hồi công nợ đã quá hạn.
- Đảm bảo đạt và vượt kế hoạch về các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu trong năm 2013 như: Doanh thu, lợi nhuận, thu nhập của người lao động, nộp ngân sách.
- Đảm bảo việc làm và thực hiện tốt chính sách đối với người lao động.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Giữ vững thị trường và khách hàng truyền thống.
- Tập trung phát triển, mở rộng những khách hàng mới.
- Quyết liệt thu hồi công nợ đã quá hạn để tăng cường nguồn vốn lưu động, phục vụ hoạt động kinh doanh của công ty.
- Có kế hoạch đào tạo và đào tạo lại để nâng cao chất lượng nhân lực.
- Nghiên cứu đổi mới cơ cấu tổ chức, tăng cường công tác quản lý, điều hành của công ty cho phù hợp với xu thế phát triển của thị trường

#### 6. Các rủi ro

##### a. Rủi ro về kinh tế:

Tốc độ tăng trưởng kinh tế có ảnh hưởng trực tiếp đến một số lĩnh vực trọng yếu của nền kinh tế, bao gồm công nghiệp, nông nghiệp và tiêu dùng. Hiện nay, LPG (Khí hoá lỏng – gas) đang được sử dụng làm nguyên liệu phổ thông trong các ngành này. Kinh tế tăng trưởng thì nhu cầu tiêu thụ LPG sẽ tăng, và ngược lại.

Trong 2 năm gần đây, tình hình kinh tế Việt Nam gặp nhiều khó khăn, "sức mua" giảm mạnh, hàng loạt doanh nghiệp buộc phải giải thể, phá sản, nợ lương nhân viên ... Chính vì thế, tình hình kinh doanh LPG cũng gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, Chính phủ đã và đang có kế hoạch ban hành những gói hỗ trợ sản xuất-kinh doanh, tiêu dùng nên nhu cầu tiêu thụ LPG trong nền kinh tế sẽ được tăng lên.

##### b. Rủi ro pháp luật:

Là một doanh nghiệp hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, CTCP Thương Mại & Dịch Vụ Dầu Khí Vũng Tàu chịu sự điều chỉnh của các văn bản pháp luật về công ty cổ phần, chứng khoán, thị trường chứng khoán ... bao gồm Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan. Việc sửa đổi, bổ sung, chậm ban hành, các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, sự chông chéo, mâu thuẫn nhau giữa các văn bản quy phạm pháp luật ... có ảnh hưởng đến hoạt động của công ty.

Ngoài ra, CTCP Thương Mại & Dịch Vụ Dầu Khí Vũng Tàu còn chịu sự ảnh hưởng của các văn bản pháp luật liên quan đến việc kinh doanh, chiết nạp LPG bởi đây là lĩnh vực hoạt động chính của công ty. Do đó, những chính sách của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực này đều ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

##### c. Rủi ro đặc thù:

- Rủi ro biến động giá

Hiện nay, tại Việt Nam chỉ có nhà máy lọc dầu Dinh Cố và Dung Quốc sản xuất LPG, đáp ứng một phần nhu cầu tiêu thụ trong nước. Phần lớn lượng LPG tiêu thụ là do nhập khẩu từ các nước trên thế giới. Năm 2013 là một năm nhiều biến động với tình hình kinh tế giới, đặc biệt là cuộc khủng hoảng năng lượng tại các nước Trung Đông. Do đó, giá LPG trên thế giới liên tục thay đổi, không theo quy luật nên rất khó dự báo.

- Rủi ro rò rỉ khí hoá lỏng (LPG) và rủi ro cháy nổ

Hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực khí hoá lỏng (LPG) luôn tiềm ẩn những rủi ro rò rỉ đường ống dẫn khí, hệ thống bồn chứa, vỏ chai chứa và rủi ro cháy nổ. Các rủi ro này khi xảy ra đều gây thiệt hại về tài sản, con người, ảnh hưởng nhất định đến hoạt động kinh doanh. Công ty đã tiến hành mua bảo hiểm về tài sản và tính mạng nhằm hạn chế thiệt hại khi rủi ro xảy ra.

d. Rủi ro khác:

Một số rủi ro mang tính bất khả kháng ít có khả năng xảy ra, nhưng nếu xảy ra sẽ tác động đến tình hình sản xuất kinh doanh của công ty. Đó là những rủi ro về thiên tai (hạn hán, lũ lụt, động đất ...), chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo ...

## **II. Tình hình hoạt động trong năm**

### *1. Tình hình sản xuất hoạt động kinh doanh*

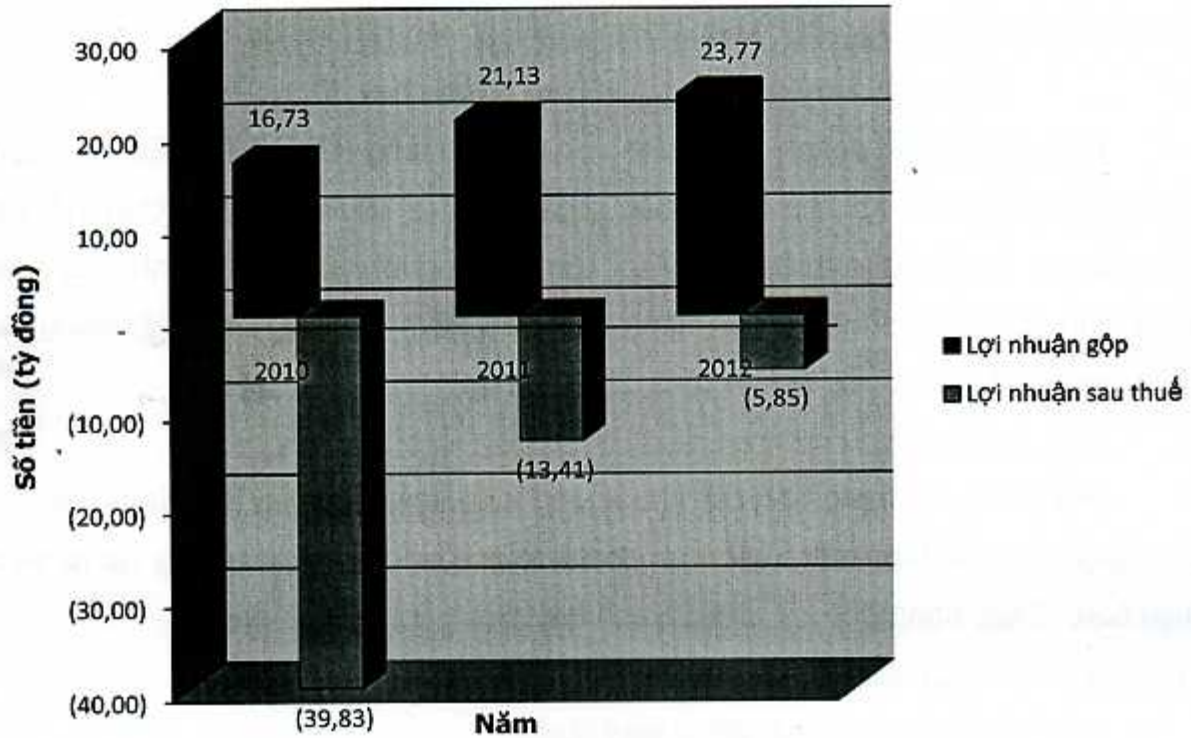
a. Kết quả đạt được trong năm

Thực hiện kế hoạch kinh doanh thận trọng đã được đưa ra từ đầu năm, Vimexco Gas đặt vấn đề cắt dần khoản lỗ, bảo toàn vốn lên hàng đầu.

Với việc ổn định được nguồn hàng cung cấp trong năm, phát triển được khách hàng mới, kết thúc năm 2012, công ty đạt doanh thu 208,79 tỷ đồng, lợi nhuận gộp đạt 23,77 tỷ đồng (tăng 12% so với năm 2011), giảm lỗ được 7,55 tỷ đồng, tương đương 56% so với năm 2011.



**LỢI NHUẬN GỘP - LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2010-2012**



Trong năm 2012, doanh thu chính của công ty vẫn từ hoạt động kinh doanh LPG, trong đó mảng kinh doanh Gas dân dụng chiếm tỷ lệ cao nhất (83,22%).

**CƠ CẤU DOANH THU NĂM 2012**

*DVT: triệu đồng*

STT	Mảng kinh doanh	Doanh thu	Tỷ trọng (%)
1	Gas công nghiệp	33.668	16,13
2	Gas dân dụng	173.755	83,22
3	Dịch vụ cho thuê nhà	131	0,06
4	Dịch vụ chở thuê	170	0,08
5	Dịch vụ cho thuê kho	747	0,36
6	Dịch vụ bảo trì, lắp đặt hệ thống gas	314	0,15
<b>Tổng cộng</b>		<b>208.794</b>	<b>100,00</b>

*Nguồn: BCTC được kiểm toán năm 2012*

b. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2012**

Mục tiêu cơ bản của kế hoạch kinh doanh từ năm 2011 đến năm 2012 là "cắt dần lỗ và tiến tới có lãi". Như vậy công ty đang thực hiện theo đúng kế hoạch đã đề ra.

Tuy nhiên, năm 2012 là năm kinh tế Việt Nam gặp rất nhiều khó khăn, tăng trưởng kinh tế chậm, thất nghiệp tăng cao, sức mua hạn chế, nợ công nhiều hơn, hàng loạt doanh nghiệp giải thể, phá sản. Điều này đã ảnh hưởng rất lớn đến việc mục tiêu chấm dứt hẳn tình trạng lỗ và có lãi của Vimexco Gas

<b>STT</b>	<b>Chi tiêu</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Kế hoạch năm 2012</b>	<b>Thực hiện năm 2012</b>	<b>Thực hiện năm 2011</b>
1	Tổng sản lượng	Tấn	13.897,00	8.474,00	13.047,00
1.1	Gas dân dụng	Tấn	10.376,00	7.054,00	8.413,00
1.2	Gas công nghiệp	Tấn	3.521,00	1.420,00	4.634,00
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	298,83	208,79	275,15
3	Lợi nhuận gộp	Tỷ đồng	29,26	23,77	21,13
4	Chi phí	Tỷ đồng	31,79	38,19	39,20
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2,47	-5,85	-13,41

*Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2012, kế hoạch kinh doanh 2012*

- Sản lượng và doanh thu thuần
  - Nguyên nhân khách quan

Trong năm 2012, mức tăng trưởng của thị trường gas chỉ còn 5 - 6%, giảm một nửa so với mức bình quân khoảng 10 - 11% của các năm trước đó (Nguồn: Hiệp hội Gas Việt Nam).

Bên cạnh đó, tình trạng chiết nạp LPG giả, trái phép trong nước ngày càng tinh vi, trầm trọng hơn, chiếm hơn 30% thị trường (Nguồn: Hiệp hội Gas Việt Nam), nhiều trạm chiết nạp không có hợp đồng chiết nạp ở các tỉnh vẫn được mở "ào ào". Tháng 10 năm 2012, thị trường gas cũng chứng kiến sự rút lui của "ông lớn" Shell Gas sau nhiều năm kinh doanh và phát triển thương hiệu tại Việt Nam. Sự ra đi của Shell Gas, cũng giống như Mobil Unique Gas và BP trước đó, khỏi thị trường đầy tiềm năng như Việt Nam đều có mẫu số chung: các doanh nghiệp đã ngán ngẩm và "đầu hàng" trước vấn nạn LPG giả, LPG nhái tràn lan trên thị trường.

